

Giải bài Một số giun dẹp khác và đặc điểm chung của ngành giun dẹp lớp 7 được chúng tôi sưu tầm và tổng hợp gồm lời giải chi tiết sẽ giúp các bạn học sinh nắm chắc nội dung bài học môn Sinh học 7.

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 12 trang 45**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 12 trang 45**

Quan sát hình 12.1,2,3 và thảo luận trả lời các câu hỏi sau:

- Giun dẹp thường kí sinh ở bộ phận nào trong cơ thể con người và động vật? Vì sao?
- Để phòng chống giun dẹp kí sinh, cần phải ăn, uống, giữ vệ sinh như thế nào cho người và gia súc?

Lời giải:

- Thường kí sinh ở ruột người và động vật vì ở đó có nguồn dinh dưỡng dồi dào. Hơn nữa, nó có những đặc điểm thích nghi để kí sinh ở đó:

- + Có cơ quan giác bám tăng cường.
- + Dinh dưỡng bằng cách thẩm thấu chất dinh dưỡng trong ruột người và động vật nên rất hiệu quả.
- + Mỗi đốt có 1 cơ quan sinh sản lưỡng tính.

- Các biện pháp phòng tránh: Các ngành giun dẹp thường kí sinh ở ruột. Xâm nhập chủ yếu qua đường ăn uống, một số qua da, do đó cần:

- + Ăn chín uống sôi
- + Tắm nước sạch và ở nơi sạch sẽ
- + Giữ vệ sinh ăn uống và chuồng trại sạch sẽ

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 12 trang 45

Hãy sử dụng thông tin trong bài 11 và bài 12 điền vào bảng sau (nếu đúng đánh dấu + sai đánh dấu -)

Lời giải:

Bảng. Một số đặc điểm của đại diện Giun dẹp

<i>STT</i>	<i>Đại diện</i>	<i>Sán lông</i> <i>(sống tự do)</i>	<i>Sán lá gan</i> <i>(kí sinh)</i>	<i>Sán dây</i> <i>(kí sinh)</i>
1	Cơ thể dẹp và đối xứng hai bên	+	+	+
2	Mắt và lông bơi phát triển	+	-	-
3	Phân biệt đầu đuôi, lưng bụng	+	+	+
4	Mắt và lông bơi tiêu giảm	-	+	+
5	Giác bám phát triển	-	+	+
6	Ruột phân nhánh chưa có hậu môn	+	+	+
7	Cơ quan sinh dục phát triển	-	+	+
8	Phát triển qua các giai đoạn ấu trùng	-	+	+

Giải bài tập SGK Sinh học 7 Bài 12

Bài 1 (trang 46 sgk Sinh học 7)

Sán dây có đặc điểm cấu tạo nào đặc trưng do thích nghi với kí sinh trong ruột người ?

Lời giải:

Đặc điểm cấu tạo của sán dây thích nghi với đời sống kí sinh trong ruột người:

- Đầu sán nhỏ, có giác bám phát triển: bám chắc vào môi trường kí sinh.
- Cơ thể dẹp, mảnh, dài, phân thành hàng trăm đốt: thuận tiện chui rúc, luồn lách, đốt già mang trứng thuận lợi tách khỏi cơ thể.
- Ruột tiêu giảm, dinh dưỡng hấp thụ qua bề mặt cơ thể.
- Mỗi đốt là 1 cơ quan sinh dục lưỡng tính. Đốt càng già thì cơ quan sinh dục càng phát triển. Các đốt già chứa đầy trứng, có thể tách rời khỏi cơ thể: sinh sản được nhiều và trứng dễ dàng được phát tán ra khỏi cơ thể vật chủ.

Bài 2 (trang 46 sgk Sinh học 7)

Sán lá gan, sán dây, sán lá máu xâm nhập vào cơ thể vật chủ qua các con đường nào?

Lời giải:

- Sán lá, sán dây xâm nhập vào cơ thể chủ yếu qua con đường tiêu hóa, vật chủ trung gian truyền bệnh là ốc gạo, ốc mút, trâu, bò, lợn.
- Sán lá máu: ấu trùng thâm nhập qua da khi da tiếp xúc với nước ô nhiễm.

Bài 3 (trang 46 sgk Sinh học 7)

Nêu đặc điểm chung của ngành Giun dẹp, tại sao lấy đặc điểm "dẹp" đặt tên cho ngành ?

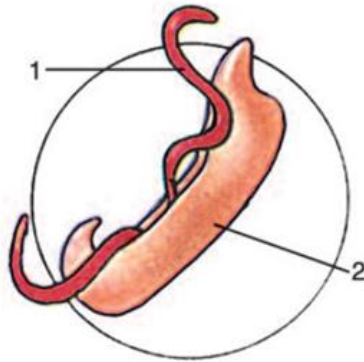
Lời giải:

+ Đặc điểm chung của ngành Giun dẹp:

- Cơ thể dẹp, có đối xứng hai bên, phân biệt đầu đuôi, lưng bụng.
 - Cơ quan tiêu hóa chưa phát triển, ruột phân nhánh, chưa có ruột sau và hậu môn.
 - Ở loài kí sinh: giác bám phát triển, hầu khỏe.
 - Cơ quan sinh sản phát triển, ấu trùng phát triển qua các vật chủ trung gian.
- + Lấy đặc điểm "dẹp" để đặt tên cho ngành vì ngành tập hợp các loài giun có đặc điểm chung là cơ thể dẹp theo chiều lưng bụng, đối xứng 2 bên, để phân biệt với các ngành giun khác.

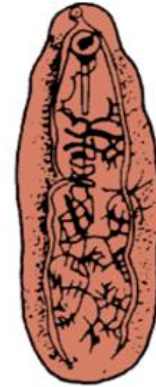
Lý thuyết Sinh 7 Bài 12**I. Một số giun dẹp khác:**

Ngoài sán lông, sán lá gan, còn gặp khoảng 4 nghìn loài giun dẹp khác, chủ yếu sống kí sinh.



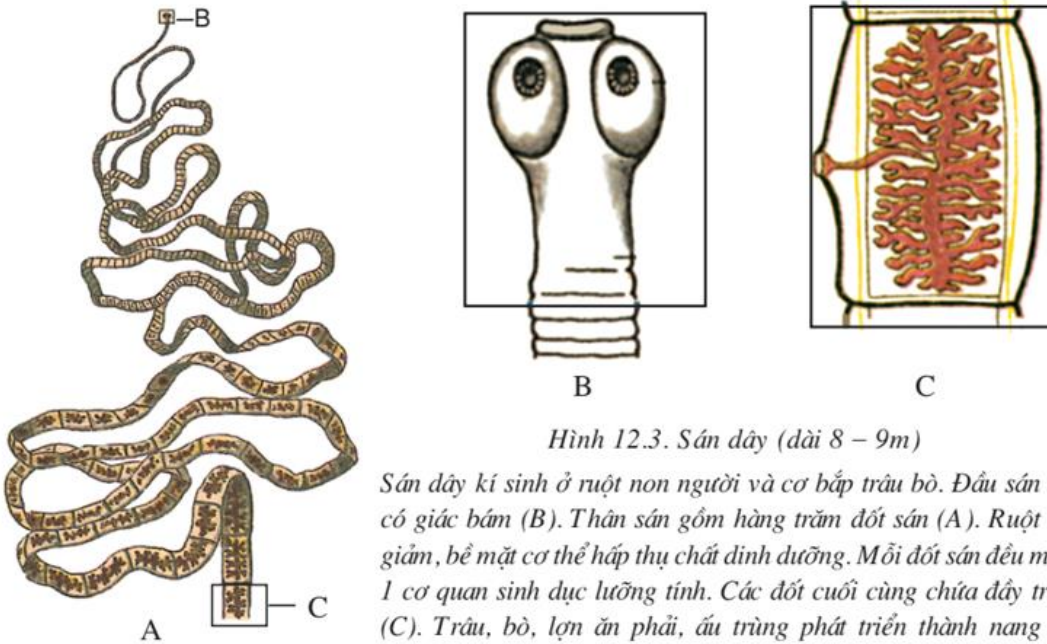
Hình 12.1. Sán lá máu

Cơ thể phân tính (1. Con cái ; 2. Con đực). Chúng luôn cặp đôi, kí sinh trong máu người, ấu trùng chui qua da người khi tiếp xúc nơi nước ô nhiễm.



Hình 12.2. Sán bã trầu

Kí sinh ở ruột lợn khi lợn ăn phải kén sán lẫn trong rau, bèo. Vật chủ trung gian là ốc gạo, ốc mút. Cơ quan tiêu hoá và sinh dục phát triển như sán lá gan.



Hình 12.3. Sán dây (dài 8 – 9m)

Sán dây kí sinh ở ruột non người và cơ bắp trâu bò. Đầu sán nhỏ có giác bám (B). Thân sán gồm hàng trăm đốt sán (A). Ruột tiêu giảm, bề mặt cơ thể hấp thụ chất dinh dưỡng. Mỗi đốt sán đều mang 1 cơ quan sinh dục lưỡng tính. Các đốt cuối cùng chứa dây trứng (C). Trâu, bò, lợn ăn phải, ấu trùng phát triển thành nang sán (gạo). Người ăn phải thịt trâu, bò, lợn gạo, sẽ mắc bệnh sán dây.

- Giun dẹp thường kí sinh ở ruột, gan hay máu người, động vật vì đây là nơi giàu chất dinh dưỡng.

- Để phòng chống giun dẹp kí sinh, cần phải ăn uống, vệ sinh:

+ Ăn chín, uống sôi

+ Không ăn thịt lợn gạo, gỏi cá, nem sống, thịt tái...

- + Tránh tiếp xúc nơi nước bẩn
- + Diệt giun sán định kì
- + Giữ vệ sinh môi trường, vệ sinh thức ăn.
- + Diệt các vật chủ trung gian

II. Đặc điểm chung

Mặc dù các ngành Giun dẹp có các đại diện như: sán lá, sán dây... cấu tạo biến đổi rất xa nhau để thích nghi với kí sinh nhưng tất cả các giun dẹp đều có chung các đặc điểm được khái quát trong bảng:

<i>STT</i>	<i>Đại diện</i>	<i>Sán lông (sông tự do)</i>	<i>Sán lá gan (kí sinh)</i>	<i>Sán dây (kí sinh)</i>
	<i>Đặc điểm so sánh</i>			
1	Cơ thể dẹp và đối xứng hai bên	+	+	+
2	Mắt và lông bơi phát triển	+	-	-
3	Phân biệt đầu đuôi, lưng bụng	+	+	+
4	Mắt và lông bơi tiêu giảm	-	+	+
5	Giác bám phát triển	-	+	+
6	Ruột phân nhánh chưa có hậu môn	+	+	+
7	Cơ quan sinh dục phát triển	-	+	+
8	Phát triển qua các giai đoạn ấu trùng	-	+	+

- Đặc điểm chung của các ngành giun dẹp:
- + Cơ thể dẹp, đối xứng hai bên và phân biệt đầu đuôi, lưng bụng.
- + Ruột phân nhiều nhánh, chưa có ruột sau và hậu môn.
- + Cơ quan sinh dục phát triển, sinh sản nhanh, đẻ nhiều.
- + Số lớn giun dẹp kí sinh còn có thêm đặc điểm:

Giác bám và cơ quan sinh sản phát triển

Ấu trùng phát triển qua các vật chủ trung gian.